**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Tỉnh Thanh Hóa Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HSST Ngày 29/11/2022.

NHÂN DANH

**NƢỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HÓA**

**Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Đào Duy Chuyên

Bà Hoàng Thị Hòa

*Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Xuân Dân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa tham gia phiên tòa*: Bà Hoàng Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2022/TL ST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Văn B -** sinh ngày 19/5/1993. tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn H, xã Hoằng Th, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Sơn( đã chết) và bà Nguyễn Thị Tuyết; vợ,con: chưa; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/12/2021 bị Công an xã Hoằng Đức, huyện Hoằng Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Năm 2006 UBND huyện Hoằng Hóa ra Quyết định số 1727 ngày 10/10/2006 đưa vào cơ sở giáo dục tại trường giáo dưỡng số 2 về hành vi Trộm cắp tài sản thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/7/2022 đến nay. Có mặt.

1. **Lê Văn H -** sinh ngày 17/02/1991 tại: Thanh Hóa; nơi cư trú: Phố Ph thị Trấn B, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Phương, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Vững, sinh năm 1969; vợ: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1992; có 02

con: Lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017 ; tiền án; Năm 2021 bị Tòa án nhân dân TP.Thanh Hóa xử phạt 21 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tháng 4/2022 chấp hành xong Bản án. tiền sự: không.

Nhân thân: - Năm 2014 bị Công an Phường Tào Xuyên, Thành Phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm Hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/9/2022 đến nay. Có mặt.

1. Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn H, Đỗ Văn B là Bà Nguyễn Thị Quế- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt
2. Bị hại**:** Chị Trần Thị Phương, sinh năm 1982. Vắng mặt

Địa chỉ: Phố 5, phường Đông Cương, Thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

1. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1973. Vắng mặt

Địa chỉ: Đường Ái Sơn, phường Đông Hải, Thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa Anh Đỗ Văn Lâm, sinh năm 1972. Có mặt

Địa chỉ: thôn Hải Phúc 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

1. Người làm chứng: Anh Nguyễn Bá Bảy, sinh năm 1974. Vắng mặt Địa chỉ: Phường Đông Thọ, Thành Phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 21/7/2022***,*** Đỗ Văn B điều khiển xe mô tô BKS 36B1-

462.27 đến nhà rủ Lê Văn H đi trộm cắp tài sản. Khi B chở H đến phố Phúc Sơn, TT.Bút Sơn, Hoằng Hóa thì thấy một xe tải chở hàng màu trắng, BKS 36C-012.38 đang đỗ ngay trước cửa hàng tạp hóa Vân Quyến, cửa hông bên phải của thùng xe phía sau đang mở, quan sát không thấy có người trông coi nên B dừng xe lại ở bên đường đối diện với xe tải để H xuống xe và tiến lại gần xe ô tô tải. Lúc này, ông Nguyễn Bá Bảy, ở phường Đông Thọ, TP.Thanh Hóa là người điều khiển xe ô tô và chị Trần Thị Phương, ở phố 5, phường Đông Cương, TP.Thanh Hóa (là chủ của hàng hóa trên xe ô tô) đang ở bên trong cửa hàng tạp hóa Vân Quyến để thanh toán tiền. H đi lại chỗ xe tải lấy hai thùng sữa đặc (nhãn đỏ, hiệu Ông Thọ, loại 380g, tổng cộng hai thùng gồm 96 lon), đang đặt ở ngay cạnh cửa hông bên phải thùng xe phía sau, rồi mang đặt lên yên xe máy. Sau đó, B điều khiển xe máy chở Hùng mang hai thùng sữa nói trên đi đến phường Đông Hải, TP.Thanh Hóa bán cho chị Nguyễn Thị Thủy, ở đường Ái Sơn, phường Đông Hải, TP.Thanh Hóa với giá

1.700.000 đồng. Số tiền bán sữa B và H chia đôi và đã tiêu xài cá nhân hết. Đến

ngày 27/7/2022 Đỗ Văn B nhận thấy hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật và không thể trốn tránh nên đã đến Cơ quan Công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của B và Lê Văn H. Đối với Lê Văn H sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã trốn khỏi địa phương.

Khi biết hai thùng sữa đặc mua của B và H là vật chứng vụ án trộm cắp tài sản, chị Nguyễn Thị Thủy đã tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐGTS, ngày 02/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hoằng Hóa, kết luận: Hai thùng sữa đặc đã trộm cắp trị giá 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Sau khi định giá tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại Hai thùng sữa đặc Ông Thọ nói trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Phương. Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Bản cáo trạng số 72/CTr - VKSHH ngày 14 tháng 11 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đỗ Văn B, Lê Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,( khoản 2 đối với Bắc) Điều 51; (Điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Hùng), Điều 17, Điều 58, Điều 38; Điều 147 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Đỗ Văn B: Từ 08 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2022. Bị cáo Lê Văn H từ 07 đến 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2022.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 36B1-462.27, Đỗ Văn Bắc sử dụng đi trộm cắp thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đỗ Văn Lâm, ở thôn Hải Phúc 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa. Khi cho B mượn xe ông Lâm không biết mục đích của B sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho chủ sở hữu .

Đối với chị Nguyễn Thị Thủy, ở đường Ái Sơn, phường Đông Hải, TP.Thanh Hóa là người mua lại hai thùng sữa do B và H đã trộm cắp, do chị Thủy không biết đây là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý đối với chị Thủy.

Số tiền 1.700.000 đồng mà chị Thủy trả cho B và H khi mua lại hai thùng sữa, gia đình H và B đã hoàn trả lại cho chị Thủy nên chị Thủy không có đề nghị gì khác.

Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nên miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn B, Lê Văn H: Các bị cáo hiểu biết về pháp luật còn hạn chế, đồng thời các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Đối với bị cáo Đỗ Văn B sau khi biết được hành vi phạm tội của mình đã ra cơ quan công an đầu thú và đã rất hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo mức thấp nhất của hình phạt.Về án phí: Đề nghị HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo B và bị cáo H.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với luận tội của Kiểm sát viên, các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thấy được lỗi lầm của mình xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.
2. Về tội danh: Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 21/7/2022, tại cửa hàng tạp hóa Vân Quyến, thuộc phố Phúc Sơn, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Đỗ Văn B và Lê Văn H đã lợi dụng sơ hở trộm cắp hai thùng sữa đặc nhãn đỏ hiệu Ông Thọ, loại 380g, tổng cộng 96 lon chưa qua sử dụng trị giá 2.200.000 đồng ( Hai triệu hai trăm nghìn đồng) của chị Trần Thị Phương, ở phố 5, phường Đông Cương, TP.Thanh Hóa, để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Như vậy, bị cáo Đỗ Văn B, Lê Văn H lợi dụng sơ hở không có người quản lý tài sản nên đã nên lén lút để trộm cắp hai thùng sữa đặc nhãn đỏ hiệu Ông Thọ trị giá 2.200.000 đồng( Hai triệu hai trăm ngàn đồng). Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Cáo trạng của VKSND huyện Hoằng Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

1. Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được nhà nước bảo vệ, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, với động cơ tư lợi muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác các bị cáo lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, chủ tài sản không có mặt để chiếm đoạt tài sản một cách trái pháp luật, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục các bị cáo, giáo dục chung cho xã hội và cần thiết cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục các bị cáo.
2. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội là thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn nhưng cần cá thể hóa hình phạt để phân hóa vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

Đối với bị cáo Đỗ Văn B mang phương tiện đến rủ H cùng đi trộm cắp, Khi đến cửa hàng nhà đại lý nhà Vân Quyến, B quan sát không có người quản lý tài sản nên đã dừng xe và nói với H vào trộm cắp tài sản nên vai trò của B cao hơn H.

1. Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn H chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo H có nhân thân: Năm 2014 bị Công an Phường Tào Xuyên, Thành Phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm Hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Hoằng Hóa áp dụng biện pháp xử phạt hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với bị cáo Đỗ Văn B không phải chịu tình tiết tăng nặng nhưng bị cáo có 01 tiền sự: Ngày 30/12/2021 bị Công an xã Hoằng Đức, huyện Hoằng Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Nhân thân: Năm 2006 bị UBND huyện Hoằng Hóa ra quyết định đưa áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng số 2 về hành vi Trộm cắp tài sản, thời hạn là 24 tháng.

1. Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo B đã ra cơ quan công an đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho chị Thủy, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b,s khoản 1, ( khoản 2 đối với Bắc) Điều 51 Bộ luật hình sự.
2. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.
3. Về bồi thường thiệt hại: Đối với chị Nguyễn Thị Thủy, ở đường Ái Sơn, phường Đông Hải, TP.Thanh Hóa là người mua lại hai thùng sữa do B và H đã trộm cắp, do chị Thủy không biết đây là tài sản trộm cắp nên không có căn cứ để xử lý đối với chị Thủy. Số tiền 1.700.000đồng mà chị Thủy trả cho B và H khi mua lại hai thùng sữa, gia đình H và B đã hoàn trả lại cho chị Thủy nên chị Thủy không có đề nghị gì khác. HĐXX miễn xét.
4. Về vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, BKS 36B1- 462.27, Đỗ Văn Bắc sử dụng đi trộm cắp thuộc sở hữu hợp pháp của ông Đỗ Văn Lâm, ở thôn Hải Phúc 2, xã Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, Thanh Hóa. Khi cho Bắc mượn xe ông Lâm không biết mục đích của Bắc sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa đã trả lại chiếc xe máy nói trên cho chủ sở hữu.

Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

*Điều luật áp dụng*: Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm b,s khoản 1,( khoản 2 đối với Bắc) Điều 51; (điểm h khoản 1 Điều 52 đối với Hùng); Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Tuyên bố*: Bị cáo Đỗ Văn B, Lê Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

*Xử phạt*:

1. Bị cáo Đỗ Văn B 10( mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/7/2022.
2. Bị cáo Lê Văn H 07( bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/9/2022.

Về án phí: Các bị cáo thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo nên miễn án phí án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận:* TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

* TAND tỉnh Thanh Hóa. **Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**
* VKSND tỉnh Thanh Hóa
* VKSND huyện Hoằng Hóa.
* Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoằng Hóa.
* THA hình sự huyện Hoằng Hóa.
* Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
* Nhà tạm giữ Công an huyện Hoằng Hoá..
* Bị cáo; **Lê Thị Phƣơng**
* Lưu hồ sơ vụ án.